

Số: 8217/CT-TTHT  
V/v hướng dẫn chính sách thuế  
TNCN đối với các cán bộ được  
phân công kiêm nhiệm

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2017

Kính gửi: Ban quản lý các dự án lâm nghiệp  
(Đ/c: Nhà làm việc liên cơ sở 2 – 16 Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, TP Hà Nội)  
MST: 0101082834

Trả lời công văn số 2140/DALN-TCKT ngày 29/11/2017 của Ban Quản lý các dự án lâm nghiệp – Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn (sau đây gọi tắt là BQL) hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân

+ Tại Điều 7 hướng dẫn về cách tính thuế TNCN từ tiền lương, tiền công.  
+ Tại khoản 2 Điều 8 hướng dẫn về thu nhập tính thuế từ tiền lương, tiền công.

+ Tại Điều 9 hướng dẫn về giảm trừ gia cảnh.

+ Tại tiết i khoản 1 Điều 25 hướng dẫn về khấu trừ thuế TNCN:

“i) Khấu trừ thuế đối với một số trường hợp khác

Các tổ chức, cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, khoản 2, Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân.

Trường hợp cá nhân chỉ có duy nhất thu nhập thuộc đối tượng phải khấu trừ thuế theo tỷ lệ nêu trên nhưng ước tính tổng mức thu nhập chịu thuế của cá nhân sau khi trừ gia cảnh chưa đến mức phải nộp thuế thì cá nhân có thu nhập làm cam kết (theo mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế) gửi tổ chức trả thu nhập để tổ chức trả thu nhập làm căn cứ tạm thời chưa khấu trừ thuế thu nhập cá nhân.

Căn cứ vào cam kết của người nhận thu nhập, tổ chức trả thu nhập không khấu trừ thuế. Kết thúc năm tính thuế, tổ chức trả thu nhập vẫn phải tổng hợp danh sách và thu nhập của những cá nhân chưa đến mức khấu trừ thuế (vào mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế) và nộp cho cơ quan thuế. Cá nhân làm cam kết phải chịu trách nhiệm về bản cam kết của mình, trường hợp phát hiện có sự gian lận sẽ bị xử lý theo quy định của Luật quản lý thuế.





*Cá nhân làm cam kết theo hướng dẫn tại điểm này phải đăng ký thuế và có mã số thuế tại thời điểm cam kết.”*

- Căn cứ Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thuế GTGT, thuế TNCN đối với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh; hướng dẫn thực hiện một số nội dung sửa đổi, bổ sung về thuế TNCN quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 và Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều các Nghị định về thuế.

+ Tại khoản 3 Điều 21 sửa đổi khoản 2 Điều 16 Thông tư số 156/2013/TT-BTC hướng dẫn về khai thuế TNCN đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân cư trú:

*“a.3) Khai quyết toán thuế*

*Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công có trách nhiệm khai quyết toán thuế nếu có số thuế phải nộp thêm hoặc có số thuế nộp thừa đề nghị hoàn hoặc bù trừ vào kỳ khai thuế tiếp theo trừ các trường hợp sau:*

*...- Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 (ba) tháng trở lên tại một đơn vị mà có thêm thu nhập vắng lai ở các nơi khác bình quân tháng trong năm không quá 10 (mười) triệu đồng, đã được đơn vị trả thu nhập khấu trừ thuế tại nguồn theo tỷ lệ 10% nếu không có yêu cầu thì không quyết toán thuế đối với phần thu nhập này.*

*...*

*a.4) Ủy quyền quyết toán thuế*

*...- Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 (ba) tháng trở lên tại một tổ chức, cá nhân trả thu nhập và thực tế đang làm việc tại đó vào thời điểm ủy quyền quyết toán, kể cả trường hợp không làm việc đủ 12 (mười hai) tháng trong năm, đồng thời có thu nhập vắng lai ở các nơi khác đã được đơn vị trả thu nhập khấu trừ thuế 10% mà không có yêu cầu quyết toán đối với phần thu nhập này.*

*...c.2) Nơi nộp hồ sơ quyết toán thuế*

*...c.2.2) Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công từ hai nơi trở lên thuộc diện tự quyết toán thuế thì nơi nộp hồ sơ quyết toán thuế như sau:*

*- Cá nhân đã tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân tại tổ chức, cá nhân trả thu nhập nào thì nộp hồ sơ quyết toán thuế tại cơ quan thuế trực tiếp quản lý tổ chức, cá nhân trả thu nhập đó. Trường hợp cá nhân có thay đổi nơi làm việc và tại tổ chức, cá nhân trả thu nhập cuối cùng có tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân thì nộp hồ sơ quyết toán thuế tại cơ quan thuế quản lý tổ chức, cá nhân trả thu nhập cuối cùng. Trường hợp cá nhân có thay đổi nơi làm việc và tại tổ chức, cá nhân trả thu nhập cuối cùng không tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân thì nộp hồ sơ quyết toán thuế tại Chi cục Thuế nơi cá nhân cư trú (nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú).*

- Trường hợp cá nhân chưa tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân ở bất cứ tổ chức, cá nhân trả thu nhập nào thì nộp hồ sơ quyết toán thuế tại Chi cục Thuế nơi cá nhân cư trú (nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú). ”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp các cán bộ là công chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, được phân công thực hiện công việc kiêm nhiệm tại dự án lâm nghiệp thuộc BQL thì BQL thực hiện khấu trừ thuế TNCN theo mức 10% đối với khoản thu nhập từ 2 triệu đồng trở lên trước khi chi trả theo hướng dẫn tại tiết i khoản 1 Điều 25 Thông tư 111/2013/TT-BTC.

Do các cán bộ kiêm nhiệm vẫn là công chức của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn nên thực hiện giảm trừ gia cảnh tại Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn. Khi chi trả thu nhập từ tiền lương, tiền công, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn khấu trừ, kê khai thuế TNCN theo quy định. Các cán bộ kiêm nhiệm thực hiện quyết toán thuế TNCN nếu thuộc đối tượng phải quyết toán thuế theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 21 Thông tư số 92/2015/TT-BTC nêu trên.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời đề Ban quản lý các dự án lâm nghiệp được biết và thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phòng KTS;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2).



**Mai Sơn**

